TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 27/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Ông Huỳnh Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Huỳnh Long – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1972 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp Z, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Phạm Thị B vợ Đặng Thị Tuyết V và 02 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996).

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự. Ngày 04/12/2015 bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi hoạt động kinh doanh mà không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định, bị cáo chưa đóng phạt. Ngày 18/10/2018 bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép với số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang từ ngày 22/8/2019, tạm giữ, tạm giam đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người chứng kiến*: Ông Trần Thanh H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng*: Bà Đặng Thị Tuyết V, sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Z, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 05 phút ngày 22/8/2019 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long phối hợp với Công an xã P, huyện T tiến hành kiểm tra và bắt quả tang đối tượng Trần Văn T, sinh năm 1972, đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Z, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: ấp Long Công, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long và Nguyễn Thành L đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng đã phát hiện, thu giữ:

- 01 (Một) bóp da màu nâu bên trong có: 01 (Một) gói giấy bạc có 02 (Hai) bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 (Một) bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong, đánh số 01); tiền Việt Nam 520.000 đồng (Năm trăm hai mươi ngàn đồng) và 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 67B1 - 410.87 tên Trần Thị Kim Loan, 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 52L7 - 7001 tên Nguyễn Thị Mãng, 01 (Một) giấy đăng ký xe ô tô biển số 56N - 9661 tên Phan Thị Trần Linh và 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A2 tên Trần Văn T;

- 01 (Một) bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong, đánh số 02);

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung (được niêm phong, đánh số 03);

- 01 (Một) túi da màu đen có dòng chữ FASHION bên trong có 01 (Một) khẩu súng bằng kim loại, hai bên tay cầm có ốp nhựa màu đen có hình ngôi sao, khẩu súng có gắn hộp tiếp đạn có 04 (Bốn) viên đạn (được niêm phong, đánh số 04);

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO (được niêm phong, đánh số 05);

- 01 (Một) hộp bằng kim loại có dòng chữ Danisa bên trong có 107 (Một trăm lẻ bảy) viên đạn (được niêm phong, đánh số 06);

- 01 (Một) hộp giấy màu nâu bên trên có dòng chữ CAUSUAL FASHIONABLE EXCELLENT bên trong có 01 (Một) bịch nylon trong suốt bên

trong có chữa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy và 01 (Một) đoạn ống nhựa màu vàng (được niêm phong, đánh số 07);

- 01 (Một) quần sọt Jean màu xanh bên trong túi quần bên phải có 01 (Một) cái bóp da màu nâu có dãy số 01265822854 và dòng chữ "sơn bóng" trong bóp có 02 (Hai) bịch nylon trong suốt bên trong có chữa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong, đánh số 08);

- 01 (Một) hộp nhựa màu vàng có dòng chữ BUTTER bên trong có 01 (Một) bịch nylon có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong, đánh số 09);

- 01 (Một) bật lửa bên ngoài có lớp nhựa màu đen có dòng chữ Honest;

- 01 (Một) cân điện tử có dòng chữ Amput (được niêm phong, đánh số 10);

- 02 (Hai) bình nhựa phía trên có gắn ống hút, 01 (Một) bật lửa bên ngoài có lớp nhựa màu đen có dòng chữ Honest dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 30 (Ba mươi) bịch nylon trong suốt một đầu hàn kín, một đầu hở.

Căn cứ Kết luận giám định số 481/KLĐG-PC09 ngày 26/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng (tinh thể to) bên trong 02 bịch nylon được niêm phong trong phong bì (đánh số 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,6260 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng (tinh thể mịn) bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì (đánh số 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3188 gam, loại Ketamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì (đánh số 02) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4513 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì (đánh số 07) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 30,4429 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon (kích thước 17cm x 16,5cm) được niêm phong trong phong bì (đánh số 08) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 145,4437 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon (kích thước 12,5cm x 8cm) được niêm phong trong phong bì (đánh số 08) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,4441 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong hộp nhựa màu vàng (đánh số 09) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 1.240 gam.

Qua quá trình điều tra Trần Văn T thừa nhận bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 02/2018 đến nay. Trong thời gian trên, T đã mua ma túy từ nhiều

người khác nhau, không nhớ họ tên, địa chỉ của người bán và thời gian mua cụ thể. Tuy nhiên, theo lời khai của T vào ngày 12/8/2019 T có điều khiển xe ô tô biển số 56N-9661 (là xe của Trần Ngọc T, sinh năm 1982 ngụ ấp 8, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long cho T thuê sử dụng. T không biết T sử dụng xe trên làm phương tiện đi mua ma túy) đến thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của đối tượng tên Lan với số tiền 16.000.000 đồng mang về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành xác minh đối tượng Lan nhưng không rõ đối tượng đang ở đâu nên không có cơ sở để xử lý.

Xử lý vật chứng:

Ngày 17/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng số 05, trả lại cho Trần Văn T : 01 giấy phép lái xe hạng A2 mang tên Trần Văn T ; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 52L7-7001 tên Nguyễn Thị Mãng; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 67B1-410.87 mang tên Trần Thị Kim L; 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 56N-9661 mang tên Phan Thị Trần L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Trả lại cho Nguyễn Thành L: 01 điện thoại di động hiệu Oppo vỏ màu màu trắng.

Chuyển các vật chứng sau đây đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để tiếp tục tạm giữ, gồm:

- 04 (Bốn) phong bì chứa chất ma túy sau khi giám định được niêm phong ghi số: 481/01, 481/02, 481/07, 481/08;

- 01 (Một) hộp nhựa chứa chất bột màu trắng được niêm phong số: 481/09;

- 01 (Một) bóp da màu nâu;

- Tiền Việt Nam 520.000 đồng;

- 01 (Một) hộp giấy màu nâu bên trên có dòng chữ CAUSUAL FASHIONABLE EXCELLENT;

- 01 (Một) quần sọt Jean màu xanh;

- 01 (Một) cái bóp da màu nâu có dãy số 01265822854 và dòng chữ "sơn bóng";

- 01 (Một) cân điện tử có dòng chữ Amput;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung;

- 02 (Hai) bình nhựa phía trên có gắn ống hút;

- 01 (Một) bật lửa bên ngoài có lớp nhựa màu đen có dòng chữ Honest;

- 30 (Ba mươi) bịch nylon trong suốt một đầu hàn kín, một đầu hở.

- 01 (Một) túi da màu đen có dòng chữ FASHION.

Đối với 01 (Một) khẩu súng bằng kim loại, hai bên tay cầm có ốp nhựa màu đen có hình ngôi sao, khẩu súng có gắn hộp tiếp đạn có 04 (Bốn) viên đạn và 01 (Một) hộp bằng kim loại có dòng chữ Danisa bên trong có 107 (Một trăm lẻ bảy)

viên đạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSTB, ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Nguyễn Thành L là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy cùng với T . Qua điều tra, L không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T . Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển Ủy ban nhân dân xã H, huyện T lập hồ sơ đưa đi xác định tình trạng nghiện và giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Đối với hành vi của các đối tượng bán chất ma túy cho Trần Văn T có dấu hiệu của tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng quá trình điều tra không rõ tên, tuổi, địa chỉ của các đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

+ 04 (Bốn) phong bì chứa chất ma túy sau khi giám định được niêm phong ghi số: 481/01, 481/02, 481/07, 481/08;

+ 01 (Một) hộp nhựa chứa chất bột màu trắng được niêm phong số: 481/09;

+ 01 (Một) bóp da màu nâu;

+ 01 (Một) hộp giấy màu nâu bên trên có dòng chữ CAUSUAL FASHIONABLE EXCELLENT;

+ 01 (Một) quần sọt Jean màu xanh;

+ 01 (Một) cái bóp da màu nâu có dãy số 01265822854 và dòng chữ "sơn bóng";

+ 01 (Một) cân điện tử có dòng chữ Amput;

+ 02 (Hai) bình nhựa phía trên có gắn ống hút;

+ 01 (Một) bật lửa bên ngoài có lớp nhựa màu đen có dòng chữ Honest;

+ 30 (Ba mươi) bịch nylon trong suốt một đầu hàn kín, một đầu hở;

+ 01 (Một) túi da màu đen có dòng chữ FASHION.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung;

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 520.000 đồng (Năm trăm hai mươi ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 05 phút ngày 22/8/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện T kết hợp với Công an xã P tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là: 39,2831gam (gồm 02 loại: 38,9643 gam Methamphetamine và 0,3188 gam Ketamine) tại nhà bị cáo thuộc ấp Long Công, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Trần Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật, thấy được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo cố tình thực hiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời giúp bị cáo cai nghiện, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích để sử dụng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo có cha ruột là ông Trần Văn C được tặng thưởng bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long do có thành tích xuất sắc công tác Binh vận thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ:

- 04 (Bốn) phong bì chứa chất ma túy sau khi giám định được niêm phong ghi số: 481/01, 481/02, 481/07, 481/08;

- 01 (Một) hộp nhựa chứa chất bột màu trắng được niêm phong số: 481/09;

- 01 (Một) bóp da màu nâu;

- 01 (Một) hộp giấy màu nâu bên trên có dòng chữ CAUSUAL FASHIONABLE EXCELLENT;

- 01 (Một) quần sọt Jean màu xanh;

- 01 (Một) cái bóp da màu nâu có dãy số 01265822854 và dòng chữ “sơn bóng”;

- 02 (Hai) bình nhựa phía trên có gắn ống hút;

- 01 (Một) bật lửa bên ngoài có lớp nhựa màu đen có dòng chữ Honest;

- 30 (Ba mươi) bịch nylon trong suốt một đầu hàn kín, một đầu hở;

- 01 (Một) túi da màu đen có dòng chữ FASHION.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (Một) cân điện tử có dòng chữ Amput;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung;

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2020.

- Đối với số tiền 520.000 đồng (Năm trăm hai mươi ngàn đồng) thu giữ của bị cáo T . Số tiền này bị cáo không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên lai thu tiền số No 000909 ngày 01/4/2020.

[2.5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 10 (Mười) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 22/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 04 (Bốn) phong bì chứa chất ma túy sau khi giám định được niêm phong ghi số: 481/01, 481/02, 481/07, 481/08;

+ 01 (Một) hộp nhựa chứa chất bột màu trắng được niêm phong số: 481/09;

+ 01 (Một) bóp da màu nâu;

+ 01 (Một) hộp giấy màu nâu bên trên có dòng chữ CAUSUAL FASHIONABLE EXCELLENT;

+ 01 (Một) quần sọt Jean màu xanh;

+ 01 (Một) cái bóp da màu nâu có dãy số 01265822854 và dòng chữ "sơn bóng";

+ 02 (Hai) bình nhựa phía trên có gắn ống hút;

+ 01 (Một) bật lửa bên ngoài có lớp nhựa màu đen có dòng chữ Honest;

+ 30 (Ba mươi) bịch nylon trong suốt một đầu hàn kín, một đầu hở;

+ 01 (Một) túi da màu đen có dòng chữ FASHION.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (Một) cân điện tử có dòng chữ Amput;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung;

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2020.

- Trả lại bị cáo T số tiền 520.000 đồng (Năm trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số No 000909 ngày 01/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thanh Thảo